

Bản án số: 13/2022/HS-PT

Ngày 18/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Văn Thịnh

*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Đức Hiệp

Bà Bùi Thị Thảo

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 21/2022/TLPT- HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Lê Cảnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Lê Cảnh T**, sinh năm 1980, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số nhà ..., ngõ ..., đường P, phố K, phường N1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Cảnh K1 (đã chết) và bà Lê Thị Q; vợ Đỗ Thị P1, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75 ngày 15/11/2013, Lê Cảnh Thành bị Công an phường N1 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính 08 năm).

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2021 đến ngày 02/9/2021, sau đó được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, đến ngày 06/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

*Ngoài ra trong vụ án có 06 bị cáo và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Cảnh T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn N2, Lê Anh Đ, Nguyễn Đức K2, Phạm Ngọc D có mối quan hệ quen biết với nhau và thỉnh thoảng có đến nhà nghỉ L do Vũ Mạnh T2 là chủ cơ sở có địa chỉ tại số nhà ..., ngõ ..., đường L, phố Khánh B, phường N1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để chơi.

Khoảng 08 giờ ngày 17/8/2021, T đến nhà T1 để đưa bếp từ cho T1. Trong lúc ngồi chơi, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax lắp sim số 0914.367.237 gọi điện thoại đến số 0916.985.799 của N2 nhưng N2 không nghe máy, một lúc sau N2 gọi điện thoại lại cho T thì T rủ N2 “Đến nhà nghỉ L uống nước”, N đồng ý. Sau đó T rủ T1 lên nhà nghỉ L uống nước thì T đồng ý, Lê Cảnh T tiếp tục gọi điện thoại cho D bảo D đến nhà nghỉ L ngồi chơi uống nước thì D đồng ý. Khoảng 09 giờ cùng ngày Lê Anh Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Lexus Biển kiểm soát 35A-183.42 đi đến nhà nghỉ L ngồi uống nước với Vũ Mạnh T2 tại phòng khách, 05 phút sau thì Phạm Ngọc D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 35N4-3535 đến. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, Lê Cảnh T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe Biển kiểm soát 35A-131.63 đến nhà nghỉ Hoàng L. Khi T vừa đến nơi thì gặp N2 cũng đi bộ đến. Sau đó T2, Đ, D, T, N2 ngồi uống nước dưới phòng khách tầng 1. Do trước đó đã có lần đánh bạc cùng nhau tại đây nên khi thấy có đông đủ người thì T, N2, Đ, D cùng nhau đi lên phòng làm việc của T2 tại tầng 4 nhà nghỉ L để đánh bạc. Cả 4 sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân có sẵn trong phòng để đánh bạc bằng hình thức “Đánh ba cây” được thua bằng tiền, đặt trống cửa mỗi ván 1.000.000 đồng. T2 không tham gia đánh bạc mà ngồi xem. Khi đánh bạc được khoảng 10 phút thì Nguyễn Văn T1 đến và tham gia đánh bạc cùng với T, N2, Đ, D. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, N2 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max lắp sim số 0916.985.799 gọi điện thoại đến số 0923.322.332 của Nguyễn Đức K2 bảo K2 mang tiền đến nhà T2 để cho các đối tượng vay đánh bạc. Sau đó K2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 35H1-8966 mang theo 200.000.000 đồng đến nhà T2, tại đây K2 ngồi xem không tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, T1 thua hết tiền nên đã 03 lần vay tiền của K2 với tổng số tiền 50.000.000 đồng để đánh bạc, N2 đã 05 lần vay tiền của K2 với tổng số tiền 140.000.000 đồng để đánh bạc. K2 tính theo lãi suất 4% đối với số tiền vay nên T1 đã trả cho K2 2.000.000 đồng tiền lãi, N2 phải trả cho K2 5.600.000 đồng tiền lãi nhưng K2 chỉ lấy 5.000.000 đồng, N2 đã trả cho K2 5.000.000 đồng tiền lãi. Các đối tượng thống nhất trong quá trình đánh bạc nếu ai thắng số tiền nhiều nhất thì cuối buổi sẽ đưa cho Vũ Mạnh T2 số tiền 1.000.000 đồng là tiền thuê phòng đánh bạc, dọn dẹp và phục vụ nước uống. Trước khi đánh bạc, Đ có 14.000.000 đồng, T1 có 2.000.000 đồng, D có 30.000.000 đồng, T có khoảng 40.000.000 đồng sử dụng vào mục đích

đánh bạc. N2 có 9.680.000 đồng nhưng do là tiền lẻ nên N2 không sử dụng để đánh bạc mà N2 gọi điện thoại cho K2 đến cho vay tiền đánh bạc. Lê Cảnh T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn N2, Lê Anh Đ, Phạm Ngọc D đánh bạc đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ giải lao để về ăn cơm trưa và hẹn nhau đến 14 giờ cùng ngày sẽ quay lại nhà T2 để tiếp tục đánh bạc. Do Phạm Văn D đánh bạc thắng nên đã đưa cho Vũ Mạnh T2 số tiền 1.000.000 đồng. Trước khi Đ về thì N2 có hỏi vay của Đ số tiền 100.000.000 đồng để trả cho K2, Đ đã xuống xe ô tô lấy 100.000.000 đồng cho N2 vay. N2 trả cho K2 và còn nợ lại số tiền 40.000.000 đồng. Sau đó T, Đ, D đi về nhà ăn cơm. N2 và T ở lại nhà T2 tiếp tục đánh bạc bằng hình thức “Đánh ba cây” được thua bằng tiền, trống cửa mỗi ván 1.000.000 đồng để đợi mọi người quay lại tiếp tục đánh bạc. Khoảng 14 giờ cùng ngày D quay lại nhà T2, lên tầng 4 để tiếp tục đánh bạc với T1, N. Sau đó lần lượt T, Đ đến và cùng tham gia đánh bạc. Vũ Mạnh T2 có ngồi xem sau đó đi xuống tầng 1 để làm việc cá nhân. Sau khi về nhà, Nguyễn Đức K2 mang thêm 77.000.000 đồng đến nhà T2 tiếp tục ngồi xem đánh bạc và làm tin dụng. K2 đã cho T1 vay số tiền 50.000.000 đồng, cho N2 vay 30.000.000 đồng (Quá trình đánh bạc N2 thắng nên đã trả lại cho K2 30.000.000 đồng), K2 chưa lấy tiền lãi trong những lần vay này. Lê Cảnh T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn N2, Lê Anh Đ, Phạm Ngọc D đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ 36 quân; Thu giữ của Lê Anh Đ số tiền 22.000.000 đồng trước mặt, số tiền 4.500.000 đồng ở túi quần trước bên phải, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax lắp sim số 0904.338.255 và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Lexus Biển kiểm soát 35A-183.42, bên trong xe ô tô có số tiền 61.800.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Đức K2 số tiền 144.000.000 đồng trước mặt, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 lắp sim số 1: 0948.224.404 và sim số 2: 0923.322.332, 01 mảnh bìa kích thước (10,5x9) cm ghi chép quá trình cho vay tiền, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream Biển kiểm soát 35H1-8966; Thu giữ của Nguyễn Văn T1 số tiền 16.000.000 đồng trước mặt, số tiền 91.500.000 đồng ở túi quần trước bên phải, số tiền 1.050.000 đồng ở túi quần trước bên trái, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 lắp sim số 0914.658.655, 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios Biển kiểm soát 35A-062.70; Thu giữ của Phạm Ngọc D số tiền 26.500.000 đồng trước mặt, số tiền 4.350.000 đồng ở túi quần sau bên phải, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO FIND X2 lắp sim số 0986.335.335 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade Biển kiểm soát 35N4-3535, bên trong cốp xe có số tiền 70.000.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Văn N2 số tiền 18.000.000 đồng trước mặt, số tiền 9.680.000 đồng N2 vút xuống lan can tầng 2 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max lắp sim số 0916.985.799; Thu giữ của Lê Cảnh T số tiền 27.000.000 đồng trước mặt, số tiền 25.000.000 đồng ở túi quần trước bên phải, số tiền 8.500.000 đồng

ở túi quần sau bên trái, 01 ví da nam màu đen ở túi quần sau bên phải, bên trong ví có số tiền 9.600.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax lắp sim số 0914.367.237, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 Pro lắp sim số 0985.347.199 và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe Biển kiểm soát 35A-131.63, bên trong xe ô tô có số tiền 20.200.000 đồng. Quá trình điều tra, Vũ Mạnh T2 đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng là số tiền T2 thu lợi bất chính từ việc cho các bị cáo thuê địa điểm đánh bạc ngày 17/8/2021.

Cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền mà các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn N2, Lê Anh Đ, Phạm Ngọc D, Nguyễn Đức K2 sử dụng vào việc đánh bạc là **397.950.000** đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Cảnh T 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời giam tạm giữ, tạm giam từ 17/8/2021 đến 02/9/2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/01/2022 bị cáo Lê Cảnh T có đơn kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Cảnh T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; là lao động chính trong gia đình; có con sinh năm 2007 bị bệnh bại não bẩm sinh không tự chăm sóc được bản thân xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình và nuôi con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Cảnh T và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Cảnh T 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 54 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo Lê Cảnh T đã nộp số

tiền 30.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000707 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo Lê Cảnh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xin được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình và con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 27 tháng 01 năm 2022, bị cáo Lê Cảnh T có đơn kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Cảnh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/8/2021, tại nhà nghỉ L do Vũ Mạnh T2 làm chủ có địa chỉ tại số nhà ..., ngõ ..., đường L1, phố Khánh B, phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn N2, Lê Anh Đ, Phạm Ngọc D có hành vi “*Đánh ba cây*” được thua bằng tiền thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố N phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 397.950.000 đồng các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc. Nguyễn Đức K2 không tham gia đánh bạc nhưng là người làm tín dụng, cho các bị cáo vay tiền để đánh bạc thu lợi bất chính số tiền 7.000.000 đồng. Bị cáo Vũ Mạnh T2 là chủ nhà nghỉ L đã cho các bị cáo trên thuê địa điểm do mình quản lý để đánh bạc, thu lợi bất chính số tiền 1.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Cảnh T đã bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Cảnh T xin được cải tạo tại đại phương, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhận rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo tích cực hợp tác với Công an huyện Y, tỉnh Đ1 bắt giữ đối tượng Vũ Đình L3 và Nguyễn Sỹ H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; con trai bị cáo sinh năm 2007 bị bệnh não bẩm sinh không tự chăm sóc được bản thân, không kiểm soát được hành vi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định

tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Lê Cảnh T 27 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Cảnh T đã tự giác nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung, tiền án phí là 30.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000707 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Bản sao giấy xác nhận khuyết tật của Lê Cảnh C là con của bị cáo; Quyết định số 3188/QĐ-CT ngày 29/4/2020 về việc trợ cấp xã hội hàng tháng theo Luật Người khuyết tật của Lê Cảnh C; đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương về việc hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ bị bệnh bại não bẩm sinh, mẹ già thường xuyên đau ốm, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần chấp nhận. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chuyển hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy cần sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lê Cảnh T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Cảnh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo **Lê Cảnh T** 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 54 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 18/4/2022. Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo Lê Cảnh T đã nộp số tiền 30.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền

số AA/2021/0000707 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Giao bị cáo Lê Cảnh T cho Ủy ban nhân dân phường N1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

*Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.*

**2. Về án phí:** Bị cáo Lê Cảnh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 18/4/2022./.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng KTNV THA (02 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND thành phố N (05 bản);
- VKSND thành phố N (01 bản);
- Chi cục THADS TP N (01 bản);
- Công an thành phố N (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh N (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (04 bản).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Tô Văn Thịnh**